

Số: 65 /KH-UBND

Nam Định, ngày 12 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 04/CT-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm tổ chức quán triệt sâu rộng, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao công tác quản lý, phù hợp và thể chế hóa định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về kiến trúc với mục tiêu là xây dựng nền kiến trúc Việt Nam hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc kế thừa và phát huy giá trị di sản kiến trúc truyền thống, phù hợp với điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội, yêu cầu quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, kế thừa kinh nghiệm xây dựng, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Kế hoạch là căn cứ cho các cấp, các ngành và địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực theo Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống.

2. Yêu cầu

Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, lộ trình cụ thể để các cấp, các ngành và địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

1.1. Quan tâm hơn nữa trong việc chỉ đạo công tác lập, thực hiện quy hoạch, quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Nam Định.

1.2. Cần xác định rõ quy mô, ranh giới, tính chất, chức năng của khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn trong đề án quy hoạch chung xây

dựng xã theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại văn bản số 2307/BXD-QHKT ngày 27 tháng 6 năm 2022 về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025.

1.3. Trong giai đoạn 2021 - 2025, cần đẩy mạnh phát triển các yếu tố tạo đô thị trên địa bàn cấp huyện trên cơ sở tiềm năng của từng khu vực làm cơ sở hình thành các đô thị nhỏ trên địa bàn huyện. Phát triển các điểm dân cư tập trung có quy mô, có điều kiện sống như điều kiện sống của người dân đô thị tại các vùng có kinh tế phát triển từ mức trung bình trở lên. Khu vực ven đô cần được xác định rõ và có các giải pháp quy hoạch hòa hợp với không gian đô thị, giữ được bản sắc, khai thác tốt tiềm năng trong giai đoạn trước mắt, tránh lãng phí trong đầu tư trong xây dựng.

1.4. Quy hoạch, bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái nước mặt phục vụ mục tiêu thoát nước, kết hợp xử lý nước thải, tạo cảnh quan, vui chơi giải trí và các hoạt động khác.

1.5. Hướng dẫn các địa phương thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn nông thôn (tập trung, phi tập trung) phù hợp với đặc thù của các địa phương.

1.6. Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác lập quy hoạch xây dựng xã, đầu tư xây dựng nông thôn gắn với quá trình phát triển đô thị; đến năm 2030, đạt 100% điểm dân cư nông thôn tại trung tâm các xã được ban hành Quy chế quản lý kiến trúc theo định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030.

1.7. Nâng cấp các dịch vụ đô thị ở khu vực nông thôn theo hướng tiếp cận với các tiêu chuẩn của đô thị để hỗ trợ quá trình đô thị hóa và phát triển kinh tế. Nghiên cứu quy hoạch bố trí các điểm dân cư nông thôn gắn với quy hoạch xây dựng công nghiệp dịch vụ và phát triển đô thị ở các vùng.

1.8. Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền về chương trình quy hoạch xây dựng nông thôn mới, các chính sách có liên quan nhằm nâng cao ý thức của cộng đồng khu vực nông thôn để người dân hiểu rõ hơn về nội dung quy hoạch xây dựng và chủ động tham gia vào công tác quy hoạch xây dựng cũng như đầu tư phát triển theo quy hoạch.

1.9. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình về nhà ở nông thôn trên địa bàn; cân đối vốn ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở; tiếp tục tuyên truyền, giải thích, vận động để người dân hiểu rõ và hưởng ứng tham gia các chính sách, đặc biệt là việc người dân tự nguyện vay vốn để làm nhà ở; đồng thời phải kết hợp, lồng ghép các chương trình giúp đỡ, hỗ trợ về nhà ở của các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn vào chương trình hỗ trợ chung để đảm bảo sự hỗ trợ công bằng, nhất quán, góp phần nâng cao chất lượng nhà ở của người dân.

1.10. Chủ động triển khai thực hiện đầu tư xây dựng dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và kịp thời kiến nghị những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách tại địa phương để Bộ Xây dựng nghiên cứu, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh trong thời gian tới.

1.11. Tổ chức nghiên cứu, khảo sát đánh giá và quy định nội dung yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn phù hợp với địa bàn quản lý, đảm bảo mục tiêu phát triển quy hoạch, kiến trúc nông thôn Việt Nam phù hợp với Luật Kiến trúc, Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Giải pháp thực hiện

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã nêu, UBND tỉnh Nam Định yêu cầu các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

2.1. Sở Xây dựng

Tập trung nghiên cứu và tham gia ý kiến các dự thảo để Bộ Xây dựng hoàn thiện Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Nhà ở (sửa đổi); Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thông tư hướng dẫn về Quy hoạch chung xây dựng xã (sửa đổi) phù hợp với tình hình thực tiễn.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương trong công tác quy hoạch xây dựng và quản lý kiến trúc nông thôn; Chỉ đạo thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, cập nhật các vấn đề mới để nội dung phù hợp với yêu cầu thực tiễn cho từng vùng nông thôn trên địa bàn toàn tỉnh trong bảo tồn và tôn tạo di sản, di tích; kiến trúc cảnh quan điểm quần cư nông thôn; tiêu chuẩn nhà ở nông thôn mới và các nội dung khác có liên quan; nhấn mạnh các tiêu chuẩn quản lý chất lượng các công trình xây dựng và hạ tầng nông thôn mới.

Phối hợp các sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra; thường xuyên rà soát, đánh giá việc lập và thực hiện quy hoạch để kịp thời khắc phục những hạn chế, khiếm khuyết trong công tác quy hoạch xây dựng và quản lý kiến trúc nông thôn mới.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định về định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Phổ biến, hướng dẫn các địa phương triển khai, áp dụng các thiết kế mẫu công trình dịch vụ tiện ích cộng đồng, các mô hình nhà ở kết hợp với sản xuất, các mẫu kiến trúc nhà ở vùng nông thôn, các mẫu nhà hiện đại, tiệm cận với các tiêu chuẩn sống của đô thị,... sau khi Bộ Xây dựng nghiên cứu, ban hành.

Hỗ trợ hướng dẫn các địa phương khó khăn trong việc triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn (quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn).

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nâng cao hiệu quả của quy hoạch xây dựng nông thôn trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu; lồng ghép các yếu tố kiến trúc cảnh quan nông thôn trong đồ án quy hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo công tác lập, thực hiện quy hoạch, quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Nam Định, hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đầu tư công, đảm bảo gắn kết giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đầu tư xây dựng dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và kịp thời kiến nghị những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách tại địa phương để UBND tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng nghiên cứu, tổng hợp.

2.3. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Nghiên cứu, tham gia ý kiến cùng Bộ Tài chính trong việc hoàn thiện các quy định về chính sách thuế liên quan đến tài sản, chính sách về đất đai,...đảm bảo tính khả thi, minh bạch, ổn định và lâu dài.

2.4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc hướng dẫn các địa phương lập Kế hoạch, quản lý và sử dụng đất đai tại nông thôn đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định phê duyệt; Thu gom, phân loại rác thải, cải tạo, nâng cấp và xử lý ô nhiễm môi trường tại các bãi chôn lấp rác thải không hợp vệ sinh, giảm thiểu chất nhựa ở khu vực nông thôn; Thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn nông thôn (tập trung, phi tập trung) phù hợp với đặc thù của các địa phương.

2.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương triển khai các nội dung về giữ gìn và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp huyện, xã; Tiếp tục thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

2.6. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hóa gắn với giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Hướng dẫn địa phương tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy xây dựng đời sống văn hóa, phát triển du lịch nông thôn gắn với giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh trong việc tổ chức nghiên cứu, khảo sát đánh giá và quy định nội dung yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn phù hợp với địa bàn tỉnh Nam Định, đảm bảo mục tiêu phát triển quy hoạch, kiến trúc nông thôn phù hợp định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nam Định tại Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định, thời gian hoàn thành trước Quý IV năm 2024.

2.7. UBND các huyện, thành phố Nam Định

Tổ chức lập, thực hiện quy hoạch, quản lý kiến trúc trên địa bàn theo phân cấp. Đến năm 2030, hoàn thành xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc cho các điểm dân cư nông thôn theo Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định về định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng xã cần xác định rõ quy mô, ranh giới, tính chất, chức năng của khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn (theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại văn bản số 2307/BXD-QHKT ngày 27/6/2022 về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025).

Đối với việc lập Quy hoạch nông thôn cần có giải pháp quy hoạch hài hòa giữa không gian đô thị và không gian ven đô, giữ được bản sắc, làm cơ sở hình thành các đô thị nhỏ trên địa bàn cấp huyện; Quan tâm việc bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái nước mặt phục vụ mục tiêu thoát nước, kết hợp xử lý nước thải, tạo cảnh quan, vui chơi giải trí và các hoạt động khác; Bố trí các điểm dân cư nông thôn gắn với quy hoạch xây dựng công nghiệp dịch vụ và phát triển đô thị ở các vùng.

Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền về chương trình quy hoạch xây dựng nông thôn mới, các chính sách có liên quan nhằm nâng cao ý thức của cộng đồng khu vực nông thôn để người dân hiểu rõ hơn về nội dung quy hoạch xây dựng và chủ động tham gia vào công tác quy hoạch xây dựng cũng như đầu tư phát triển theo quy hoạch.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình về nhà ở nông thôn trên địa bàn; thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở; tiếp tục tuyên truyền, giải thích, vận động để người dân hiểu rõ và hưởng ứng tham gia các chính sách, đặc biệt là việc người dân tự nguyện vay vốn để làm nhà ở; đồng thời phải kết hợp, lồng ghép các chương trình giúp đỡ, hỗ trợ về nhà ở của các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn vào chương trình hỗ trợ chung để đảm bảo sự hỗ trợ công bằng, nhất quán, góp phần nâng cao chất lượng nhà ở của người dân.

Nâng cao năng lực của cán bộ trong công tác lập, thẩm định và quản lý quy hoạch chung xây dựng xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, địa phương có liên quan căn cứ chức năng, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh trong kế hoạch công tác hàng năm của địa phương, đơn vị nhằm định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam nói chung, tỉnh Nam Định nói riêng, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống góp phần thực hiện hiện thắng lợi Chỉ thị số 04/CT-TTg.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Tham mưu UBND tỉnh Nam Định định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg về Bộ Xây dựng để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố NĐ;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: Vp1, Vp5.

Phước

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Lan Anh

Hà Lan Anh